

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày: 30-9-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Lệ Nga.

Ông Nguyễn Văn Ta.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Tấn G1, sinh ngày 21/11/1991 tại huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: ngày 03/7/2020; tạm giam: ngày 12/7/2020; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ngô Kim H1, Nguyễn Minh S, Lê Văn N, Lê Minh Th, Nguyễn Văn H2 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/7/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà của Phạm Tấn G1 thuộc thị trấn TTT, huyện HN có một số đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện HN phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp và Công an thị trấn TTT tiến hành kiểm tra và phát hiện Phạm Tấn G1 và Nguyễn Văn H2 đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra nơi ở của G1, lực lượng Công an phát hiện và thu giữ 31 túi nylon hàn kín bên trong đều có chứa tinh thể rắn (nghỉ là chất ma túy), Phạm Tấn G1 khai nhận 31 túi nylon trên là ma túy đá G1 tàng trữ để sử dụng. Nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 03 túi nylon lớn và 25 túi nylon nhỏ được hàn kín, bên trong đều có chứa tinh thể rắn nghỉ là chất ma túy. Tất cả đựng trong hộp bằng kim loại bên ngoài quấn băng keo màu đen, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2A 060886, có hình dấu tròn màu đỏ của “Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HN - tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký tên Đặng Quốc G2, Phạm Tấn G1 và Trần Văn Đ.

- 01 túi nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn nghỉ là ma túy; 01 cân tiểu ly; 01 túi vải màu đen; 13 túi nylon hờ 01 đầu, 01 đoạn ống hút màu đỏ hờ 01 đầu bên trong không có chứa gì. Tất cả đựng trong hộp thuốc, bên ngoài quấn băng keo màu đen, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2A 060887, có hình dấu tròn màu đỏ của “Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HN - tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký tên Đặng Quốc G2, Phạm Tấn G1 và Trần Văn Đ.

- 01 túi nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn nghỉ là ma túy, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2A 060888, có hình dấu tròn màu đỏ của “Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HN - tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký tên Đặng Quốc G2, Phạm Tấn G1 và Trần Văn Đ.

- 01 túi nylon hàn kín chứa tinh thể rắn nghi là ma túy, 02 đoạn ống hút màu vàng trắng; 01 đoạn ống hút màu trắng hở 01 đầu bên trong không chứa gì. Tất cả đựng trong hộp kim loại bên ngoài quấn băng keo màu đen, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2A 060889, có hình dấu tròn màu đỏ của “Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HN - tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký tên Đặng Quốc G2, Phạm Tấn G1 và Trần Văn Đ.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas mini nhãn hiệu Bluesky; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng và 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Tấn G1.

Kết luận giám định số 596/KL-KTHS, ngày 05/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 28 túi nylon được hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2A 060886 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 3,186 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).

Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon được hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2A 060887 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 2,929 gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon được hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2A 060888 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 1,120 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon được hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong mã số: PS2A 060889 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,804 gam, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể rắn chứa trong 31 túi nylon hàn kín, được niêm phong trong 04 túi niêm phong nêu trên gửi đi giám định có tổng khối lượng 8,039 gam.

Quá trình điều tra, Phạm Tấn G1 khai nhận số ma túy bị công an bắt quả tang là G1 mua của người đàn ông tên M (không rõ họ và chữ lót) ở thị xã HN với số tiền 1.300.000 đồng, sau đó đem về cất giấu để sử dụng. Lời khai G1 phù hợp với

lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng truy tố số 38/CT-VKSHN ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Phạm Tấn G1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận số ma túy trên là của Phạm Tấn G1 tàng trữ để sử dụng. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Phạm Tấn G1 là thành khẩn khai báo. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Phạm Tấn G1: không có.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Tấn G1 từ 06 đến 07 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy đối với: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong túi niêm phong mã số PS2A 060891 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 738/1, ngày 04/8/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Bùi Văn D, Đặng Quốc G2 và in 02 dấu vân tay màu đỏ ghi họ tên Phạm Tấn G1; Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong túi niêm phong mã số PS2A 060894 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 738/2, ngày 04/8/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Bùi Văn D, Đặng Quốc G2 và in 02 dấu vân tay màu đỏ ghi họ tên Phạm Tấn G1; 02 túi nylon đã cắt hở một đầu (đầu còn lại hàn kín) sau khi giám định được niêm phong trong bao thư, ghi “Niêm phong số 720, ngày 06/8/2020”, có đóng hình tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên Võ Thị Thùy Tr, Giang Văn T và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tấn G1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

..... ;

g. Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

..... ”

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận biết được sử dụng ma túy không có tác dụng cho con người, bị cáo hoàn toàn nhận thức được ma túy

là chất độc hại, Nhà nước nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, mua bán, tàng trữ... trái phép chất ma túy. Nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền sự, tiền án; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên việc hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Đối với Lê Văn N, Nguyễn Văn H2, Ngô Kim H1 là người sử dụng ma túy cùng với G1, không biết việc G1 mua và tàng trữ trái phép chất ma túy từ đâu mà có, bản thân nghiện ma túy và có mối quan hệ quen biết với G1 nên đến nhà G1 gặp G1 đang sử dụng ma túy thì vào sử dụng và đã đề nghị Cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lê Văn N, Nguyễn Văn H2, Ngô Kim H1, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét về trách nhiệm hình sự.

[8] Đối với người đàn ông tên M ở thị xã Hồng Ngự bán ma túy cho bị cáo G1 không xác định được họ và chữ lót và địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa làm việc được khi nào làm rõ xử lý sau.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[10] Về vật chứng:

- Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 2,847 gam để trong túi niêm phong mã số PS2A 060886 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 624/1, ngày 03/7/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1, Nguyễn Văn Bé N2, Đặng Quốc G2 và Phạm Tấn G1; Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 2,743 gam, 01 vỏ hộp giấy bên ngoài quán băng keo màu đen, 01 căn tiểu ly và 01 túi vải màu đen, 14 túi vỏ nylon hở một đầu và 01 đoạn

ống hút màu đỏ hờ 01 đầu (bên trong đều không chứa chất gì) để cùng trong túi niêm phong mã số PS2A 060887 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 624/2, ngày 03/7/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1, Nguyễn Văn Bé N2, Đặng Quốc G2 và Phạm Tấn G1; Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,925 gam để trong túi niêm phong mã số PS2A 060888 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 624/3, ngày 03/7/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1, Nguyễn Văn Bé N2, Đặng Quốc G2 và Phạm Tấn G1; Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,702 gam, 01 vỏ hộp kim loại bên ngoài quán băng keo màu đen, 02 đoạn ống hút màu vàng trắng hờ một đầu và 01 đoạn ống hút màu trắng hờ một đầu (bên trong đều không chứa chất gì), để cùng trong túi niêm phong mã số PS2A 060889 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 624/4, ngày 03/7/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1, Nguyễn Văn Bé N2, Đặng Quốc G2 và Phạm Tấn G1; 01 bộ sử dụng ma túy; 01 bình gas mi ni nhãn hiệu Bluesky. Xét thấy, đây là tang vật của vụ án, Hội đồng xét xử nghĩ nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng mà bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, xét thấy đây là phương tiện do bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Riêng 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Phạm Tấn G1, trong quá trình điều tra đã chứng minh được không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện HN ra Quyết định trả lại cho Phạm Tấn G1.

[11] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tấn G1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).
3. Xử phạt bị cáo Phạm Tấn G1 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 03/7/2020.
4. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.
 - 4.1. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 2, 847 gam để trong túi niêm phong mã số PS2A 060886 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 624/1, ngày 03/7/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1, Nguyễn Văn Bé N2, Đặng Quốc G2 và Phạm Tấn G1.
 - 4.2. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 2,743 gam, 01 vỏ hộp giấy bên ngoài quán bằng keo màu đen, 01 căn tiểu ly và 01 túi vải màu đen, 14 túi vỏ nylon hờ một đầu và 01 đoạn ống hút màu đỏ hờ 01 đầu (bên trong đều không chứa chất gì) để cùng trong túi niêm phong mã số PS2A 060887 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 624/2, ngày 03/7/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1, Nguyễn Văn Bé N2, Đặng Quốc G2 và Phạm Tấn G1.
 - 4.3. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,925 gam để trong túi niêm phong mã số PS2A 060888 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 624/3, ngày 03/7/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1, Nguyễn Văn Bé N2, Đặng Quốc G2 và Phạm Tấn G1.
 - 4.4. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định có tổng khối lượng 0,702 gam, 01 vỏ hộp kim loại bên ngoài quán bằng keo màu đen, 02 đoạn ống hút màu vàng trắng hờ một đầu và 01 đoạn ống hút màu trắng hờ một đầu (bên trong đều không chứa chất gì), để cùng trong túi niêm phong mã số PS2A 060889 được niêm phong ghi “Niêm phong số: 624/4, ngày 03/7/2020” có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và

các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý N1, Nguyễn Văn Bé N2, Đặng Quốc G2 và Phạm Tấn G1.

4.5. Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ sử dụng ma túy.

4.6. Tịch thu tiêu hủy: 01 bình gas mi ni nhãn hiệu Bluesky.

4.7. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng.

Những vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 9 năm 2020.

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Tấn G1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/9/2020).

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng